



SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC

KẾT QUẢ ĐIỂM PHÚC KHẢO VÒNG 2

Môn thi: Nghệ vụ chuyên ngành

(Kèm theo Thông báo số 5204 TB-HĐTCVC ngày 11 /12/2025 của Sở GDĐT Hà Nội)

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Tên trường NV1	Tên Trường NV2	Điểm ưu tiên	Điểm chấm lần 1	Điểm chấm phúc khảo	Ghi chú
1	C33127	Lê Thị An	04/9/1998	Nữ	Toán học	THPT Nguyễn Trãi - Ba Đình	THPT Khương Đình		65,8	65,8	
2	C33181	Nguyễn Thị Hiền Anh	18/8/2003	Nữ	Toán học	THPT Nguyễn Trãi - Ba Đình	THPT Yên Hòa		71	71	
3	C33238	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	06/9/1998	Nữ	Toán học	THPT Nguyễn Văn Trỗi	THPT Chuyên Nguyễn Huệ		66	66	
4	C33248	Đỗ Thanh Bình	24/4/2000	Nữ	Toán học	THPT Xuân Phương	THPT Đan Phượng		75	75	
5	C33256	Chu Minh Châu	06/7/1999	Nữ	Toán học	THPT Đại Mỗ	THPT Lưu Hoàng		65,3	65,3	
6	C33297	Vũ Văn Đại	20/11/1997	Nam	Toán học	THPT Khương Đình	THPT Trần Hưng Đạo - Thanh Xuân		68	68	
7	C33312	Nguyễn Thị Hải Diệp	11/12/1998	Nữ	Toán học	THPT Đồng Mỹ	THPT Lý Từ Tấn		71,5	71,5	
8	C33327	Nguyễn Văn Đức	20/7/1993	Nam	Toán học	THPT Mỹ Đình	THPT Đan Phượng		57	57	
9	C33348	Phạm Tất Dũng	04/01/1998	Nam	Toán học	THPT Mỹ Đình	THPT Nguyễn Văn Trỗi		63	63	
10	C33357	Phạm An Dương	19/12/2003	nam	Toán học	THPT Khương Đình	TH, THCS và THPT Khương Hạ		45	45	
11	C33469	Phạm Hồng Hạnh	30/12/1998	Nữ	Toán học	THPT Trung Giã	THPT Minh Phú		58,8	58,8	
12	C33496	Trịnh Thu Hiền	05/5/2001	Nữ	Toán học	THPT Nguyễn Văn Trỗi	THPT Chương Mỹ B		62,5	62,5	
13	C33516	Dương Thị Hoa	08/02/1995	Nữ	Toán học	THPT Nguyễn Văn Trỗi	THPT Đan Phượng		60,3	60,3	
14	C33519	Nguyễn Phương Hoa	26/5/1994	Nữ	Toán học	THPT Trần Hưng Đạo - Hà Đông	THPT Thanh Oai B		47	47	
15	C33526	Trần Thị Hoa	02/9/1995	Nữ	Toán học	THPT Mỹ Đình	THPT Khương Đình		74	74	
16	C33537	Phạm Văn Hoan	29/7/1992	Nam	Toán học	THPT Mỹ Đình	THPT Yên Hòa		67,5	67,5	
17	C33539	Nguyễn Đình Hoàn	01/7/1998	Nam	Toán học	THPT Phan Đình Phùng			73	73	
18	C33562	Kim Thị Huệ	06/10/1993	Nữ	Toán học	THPT Đại Mỗ	THPT Xuân Phương		70	70	
19	C33568	Lê Đức Hưng	19/3/1995	Nam	Toán học	THPT Trần Hưng Đạo - Thanh Xuân	THPT Mỹ Đình		70	70	
20	C33570	Trần Bá Hưng	25/5/2001	Nam	Toán học	THPT Chuyên Nguyễn Huệ	THPT Chuyên Hà Nội - Amsterdam		71,8	71,8	
21	C33582	Nguyễn Thị Hương	23/4/2002	Nữ	Toán học	THPT Chuyên Sơn Tây	THPT Mỹ Đình		70	70	
22	C33614	Hoàng Chung Huy	18/11/2002	Nam	Toán học	THPT Thọ Xuân	THPT Nguyễn Văn Trỗi		46	46	
23	C33621	Bùi Thị Thanh Huyền	09/6/1999	Nữ	Toán học	THPT Phan Huy Chú - Quốc Oai	THPT Nguyễn Văn Trỗi		67,8	67,8	
24	C33647	Nguyễn Thị Mỹ Huyền	16/12/2001	Nữ	Toán học	THPT Đa Phúc	THPT Trung Giã		66,5	66,5	
25	C33670	Bùi Minh Khoa	25/02/2000	Nam	Toán học	THPT Xuân Phương	THPT Đan Phượng	5	70,5	70,5	
26	C33677	Nguyễn Mạnh Khương	25/9/1995	Nam	Toán học	THPT Xuân Giang	THPT Đa Phúc		63,5	63,5	
27	C33736	Lưu Thùy Linh	17/8/1999	Nữ	Toán học	THPT Nguyễn Văn Trỗi	THPT Cao Bá Quát - Gia Lâm		34,5	34,5	
28	C33744	Nguyễn Lại Tú Linh	31/7/1998	Nữ	Toán học	THPT Đại Mỗ	THPT Xuân Phương		63,5	63,5	

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Tên trường NV1	Tên Trường NV2	Điểm ưu tiên	Điểm chấm lần 1	Điểm chấm phúc khảo	Ghi chú
29	C33748	Nguyễn Thị Khánh Linh	26/11/2002	Nữ	Toán học	THPT Đan Phượng	THPT Thọ Xuân		69,5	69,5	
30	C33829	Nguyễn Văn Mạnh	12/8/1988	Nam	Toán học	THPT Minh Phú	THPT Xuân Giang		58	58	
31	C33830	Phạm Văn Mạnh	07/8/1997	Nam	Toán học	THPT Lý Thường Kiệt	THPT Bắc Thăng Long		69,5	69,5	
32	C33843	Nguyễn Khang Minh	06/5/2002	Nam	Toán học	THPT Đại Mỗ	THPT Nguyễn Văn Trỗi		62	62	
33	C33869	Vũ Hoàng Nam	01/10/2003	Nam	Toán học	THPT Đại Mỗ	THPT Xuân Phương		68	68	
34	C33919	Phùng Thị Bích Ngọc	27/9/1996	Nữ	Toán học	THPT Yên Hòa	THPT Nguyễn Văn Trỗi		74	74	
35	C33965	Hoàng Thị Nhung	12/01/1992	Nữ	Toán học	THPT Cao Bá Quát - Gia Lâm	THPT Mỹ Đình		74	74	
36	C33999	Nguyễn Xuân Phú	25/12/1997	Nam	Toán học	THPT Nguyễn Văn Trỗi	THPT Thọ Xuân		70	70	
37	C34064	Nguyễn Thị Quỳnh	20/12/1998	Nữ	Toán học	THPT Đại Mỗ	THPT Mỹ Đình		56	56	
38	C34079	Trịnh Thanh Sơn	13/11/2003	Nam	Toán học	THPT Chuyên Hà Nội - Amsterdam	THPT Chuyên Nguyễn Huệ		58	58	
39	C34102	Đoàn Thị Thanh	15/01/1995	Nữ	Toán học	THPT Phan Huy Chú - Quốc Oai	THPT Thọ Xuân		57	57	
40	C34139	Nguyễn Thị Phương Thảo	30/12/1994	Nữ	Toán học	THPT Trần Hưng Đạo - Thanh Xuân	THPT Yên Hòa		70	70	
41	C34145	Nguyễn Thu Thảo	13/11/2000	Nữ	Toán học	THPT Phan Đình Phùng	THPT Cao Bá Quát - Gia Lâm		40	40	
42	C34149	Trần Phương Thảo	02/8/1992	Nữ	Toán học	THPT Yên Hòa	THPT Mỹ Đình		58,5	58,5	
43	C34162	Phạm Đài Thọ	27/8/1997	Nam	Toán học	THPT Mỹ Đình	THPT Đại Mỗ		61	61	
44	C34178	Nguyễn Anh Thư	08/9/2001	Nữ	Toán học	THPT Thạch Bàn			62	62	
45	C34187	Nguyễn Thị Hà Thương	14/01/2003	Nữ	Toán học	THPT Nguyễn Văn Trỗi	THPT Thọ Xuân		62,5	62,5	
46	C34188	Nguyễn Thị Hoài Thương	04/11/2001	Nữ	Toán học	THPT Mỹ Đình	THPT Đan Phượng		74	74	
47	C34199	Tạ Thị Hồng Thuý	23/02/2002	Nữ	Toán học	THPT Phan Huy Chú - Quốc Oai	THPT Minh Hà		56	56	
48	C34242	Đào Minh Trang	11/02/2002	Nữ	Toán học	THPT Trần Hưng Đạo - Hà Đông	THPT Yên Hòa		67	67	
49	C34246	Đỗ Thị Thu Trang	31/12/1996	Nữ	Toán học	THPT Phúc Lợi	THPT Cao Bá Quát - Gia Lâm		64,5	64,5	
50	C34317	Nguyễn Minh Trí	05/8/2002	Nam	Toán học	THPT Chuyên Nguyễn Huệ	THPT Mỹ Đình		56	56	
51	C34334	Lý Anh Tú	07/7/1990	Nam	Toán học	THPT Khương Đình	THPT Việt Đức		66	66	
52	C34362	Trần Thị Uyên	12/01/1997	Nữ	Toán học	THPT Thọ Xuân	THPT Đan Phượng		71	71	
53	C34417	Trần Hải Yến	13/02/2003	Nữ	Toán học	THPT Trần Hưng Đạo - Thanh Xuân	THPT Mỹ Đình		62,5	62,5	

Tổng số thí sinh: 53